

Mỹ Đức, ngày 25 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 34/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH C

Địa chỉ: Lô 29, KCN B 2, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đức T - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Minh T, sinh năm 1997

Địa chỉ: Tòa nhà FLC G số 18A P, phường M, quận N, Thành phố Hà Nội.

(Theo giấy ủy quyền số 022/2025/GUQ ngày 27/03/2025).

Bị đơn: Ông Hoàng Văn D, sinh năm 1971; bà Lê Thị N, sinh năm 1974.

Đều có HKTT: Thôn Hiền Giáo, xã An Tiến, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

Ông Hoàng Văn D uỷ quyền cho bà Lê Thị N (Theo giấy ủy quyền ngày 16/6/2025).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Hoàng Văn D và bà Lê Thị N phải thanh toán trả Công ty TNHH C, tính đến ngày 17/6/2025 dư nợ gốc: 1.000.784.859 đồng (Một tỷ không trăm linh không triệu bảy trăm tám mươi tư nghìn tám trăm năm mươi chín đồng).

Thời hạn trả nợ cụ thể như sau: Ngày 15/7/2025 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/8/2025 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/9/2025 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/10/2025 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/11/2025 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/12/2025 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/01/2026 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/02/2026 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/03/2026 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/04/2026 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/5/2026 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/6/2026 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/7/2026 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/8/2026 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/9/2026 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/10/2026 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/11/2026 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/12/2026 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/01/2027 trả 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), ngày 15/02/2027 trả 50.784.859đồng (Năm mươi triệu bảy trăm tám mươi tư nghìn tám trăm năm mươi chín đồng).

Trong trường hợp ông Hoàng Văn D, bà Lê Thị N không thực hiện đúng nghĩa vụ trong bất kỳ đợt trả nợ nào như cam kết nêu trên thì Công ty TNHH C có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án thu hồi toàn bộ số công nợ còn lại và ông Hoàng Văn D, bà Lê Thị N còn phải thanh toán toàn bộ tiền lãi do vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 01/4/2022 đến ngày 22/5/2025 là 470.434.753 đồng (Bốn trăm bảy mươi triệu bốn trăm ba mươi tư nghìn bảy trăm năm mươi ba đồng) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Ông Hoàng Văn D, bà Lê Thị N phải chịu 42.023.545đồng (Bốn mươi hai triệu không trăm hai mươi ba nghìn năm trăm bốn lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Do ông Hoàng Văn D, bà Lê Thị N hoàn cảnh kinh tế khó khăn và có đơn xin miễn, giảm án phí, nên giảm $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Hoàng Văn D, bà Lê Thị N. Ông Hoàng Văn D, bà Lê Thị N còn phải chịu 21.011.772 đồng (Hai mươi một triệu không trăm mười một nghìn bảy trăm bảy hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty TNHH C 28.466.000 đồng (Hai mươi tám triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0077196 ngày 26/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lã Phi Hùng